

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



**DỰ ÁN QUẢN LÝ BỀN VỮNG CÁC CHẤT ĐƯỢC KIỂM SOÁT
THEO NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL (DỰ ÁN SMS-MP)**

P179402

**KẾ HOẠCH CAM KẾT
MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (ESCP)**

Chủ dự án: Cục Biến đổi khí hậu – Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Hà Nội, tháng 12 năm 2025

TỪ VIẾT TẮT

Bộ NNMT	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Cục BĐKH	Cục Biến đổi khí hậu
E&S	Môi trường, Xã hội, Sức khỏe và An toàn
ESCP	Kế hoạch cam kết môi trường và xã hội
ESMP	Kế hoạch quản lý môi trường và xã hội
ESS	Tiêu chuẩn Môi trường và Xã hội
KIP	Kế hoạch thực hiện Bản sửa đổi, bổ sung Kigali
LMP	Quy trình quản lý lao động
SEA	Lạm dụng và bóc lột tình dục
SEP	Kế hoạch tham vấn các bên liên quan
SH	Quấy rối tình dục
TVET	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
Ban QLDA	Ban quản lý dự án

KẾ HOẠCH CAM KẾT MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (ESCP)

1. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Bên Tiếp nhận) sẽ tổ chức thực hiện Dự án “Quản lý bền vững các chất được kiểm soát theo Nghị định thư Montreal” (sau đây gọi là “Dự án”)¹, với sự tham gia của Cục Biến đổi khí hậu (Cục BĐKH) trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Bộ NNMT), theo các quy định tại Thỏa thuận tài trợ. Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế, Ngân hàng Thế giới (WB), với tư cách là cơ quan thực hiện được ủy thác của Quỹ Đa phương (MLF) và Quỹ Tín thác về ô-dôn (Ozone Trust Fund), đã đồng ý tài trợ khoản viện trợ không hoàn lại để hỗ trợ thực hiện Dự án, theo các điều khoản và điều kiện quy định tại Thỏa thuận tài trợ.
2. Việt Nam cam kết bảo đảm việc triển khai Dự án tuân thủ các Tiêu chuẩn Môi trường và Xã hội (ESS) và Kế hoạch cam kết môi trường và xã hội (ESCP) này, theo hình thức và nội dung được WB chấp thuận. ESCP là một phần không tách rời của Thỏa thuận tài trợ. Trừ khi có quy định khác trong văn bản này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng có ý nghĩa như đã được định nghĩa trong Thỏa thuận tài trợ có liên quan.
3. Ngoài các nội dung nêu trên, ESCP quy định các biện pháp và hành động mà Bên tiếp nhận có trách nhiệm thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện, bao gồm (nếu có) các mốc thời gian thực hiện, tổ chức thực hiện, nhân sự, đào tạo, giám sát và báo cáo, cũng như quản lý giải quyết khiếu nại. ESCP cũng xác định các công cụ môi trường và xã hội (E&S) sẽ được áp dụng và triển khai trong khuôn khổ Dự án; tất cả các công cụ này phải được tham vấn và công bố công khai trước, phù hợp với yêu cầu của các ESS, và phải bảo đảm hình thức, nội dung, cũng như phương thức thực hiện được WB chấp thuận. Các công cụ E&S nêu trên có thể được điều chỉnh và cập nhật định kỳ với sự đồng thuận bằng văn bản của WB. Theo quy định của Thỏa thuận tài trợ nêu trên, Bên tiếp nhận có trách nhiệm bảo đảm bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính nhằm chi trả toàn bộ các chi phí liên quan đến việc thực hiện ESCP.
4. Theo thỏa thuận giữa WB và Bên tiếp nhận, ESCP sẽ được rà soát và cập nhật khi cần thiết trong quá trình thực hiện Dự án nhằm phản ánh phương pháp quản lý đối với các thay đổi hoặc tình huống phát sinh ngoài dự kiến, hoặc để đáp ứng yêu cầu cải thiện hiệu quả thực hiện Dự án. Trong các trường hợp như vậy, Bên tiếp nhận, thông qua DCC, thuộc Bộ NNMT, sẽ phối hợp với WB để

¹ Dự án SMS-MP bao gồm hai hoạt động đã được MLF phê duyệt vào tháng 12 năm 2023, cụ thể là: Kế hoạch thực hiện Kigali Giai đoạn I (KIP) và Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC Giai đoạn III (HPMP).

cập nhật ESCP thông qua trao đổi văn bản có chữ ký của hai bên. Bên tiếp nhận có trách nhiệm công bố công khai ESCP đã được cập nhật trong thời gian sớm nhất.

5. Mục “Chỉ số sẵn sàng triển khai” dưới đây xác định các hành động và biện pháp cần theo dõi để đánh giá mức độ sẵn sàng triển khai Dự án theo đúng các cam kết trong ESCP. Tuy nhiên, tất cả các hành động và biện pháp được nêu trong ESCP này đều phải được thực hiện theo đúng thời hạn đã quy định tại cột “Thời gian thực hiện” trong bảng dưới đây, kể cả khi không được liệt kê tại mục chỉ số nêu trên.



CÁC BIỆN PHÁP VÀ HÀNH ĐỘNG QUAN TRỌNG		KHUNG THỜI GIAN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
TỔ CHỨC VÀ HỖ TRỢ NĂNG LỰC TRIỂN KHAI			
A	THIẾT LẬP CƠ CẤU TỔ CHỨC		
a	Thành lập và duy trì Ban QLDA với đầy đủ nhân sự có năng lực và nguồn lực cần thiết để hỗ trợ công tác quản lý rủi ro và tác động E&S của Dự án.	Thành lập và duy trì Ban quản lý dự án (Ban QLDA) trong suốt quá trình thực hiện Dự án. Chỉ định và/hoặc thuê tuyển nhân sự có đủ năng lực chuyên môn để giám sát các vấn đề về E&S, trong thời hạn một (01) tháng kể từ ngày Hiệp định có hiệu lực và duy trì xuyên suốt thời gian thực hiện Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH
b	Đơn vị cung cấp dịch vụ thuộc hạng mục điều hòa không khí cho toa tàu hỏa có trách nhiệm bố trí tối thiểu một cán bộ chuyên trách về môi E&S nhằm bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về E&S theo ESMP của đơn vị.	Bố trí cán bộ E&S trong vòng một (01) tháng kể từ nhà thầu tham gia và duy trì vị trí này trong suốt quá trình thực hiện phần 1.1 của Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Đơn vị cung cấp dịch vụ thuộc phần 1.1 của Dự án
B	KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC		
	Các hoạt động tăng cường năng lực nhằm bảo đảm đội ngũ thực hiện có đủ trình độ chuyên môn để triển khai và quản lý hiệu quả các hợp phần khác nhau của Dự án. Nội dung đào tạo bao gồm, nhưng không giới hạn ở các chủ đề sau: (i) Tập huấn cho cán bộ Ban QLDA về Kế hoạch tham vấn các bên liên quan (SEP), Kế hoạch quản lý lao động (LMP), Bộ Quy tắc ứng xử (bao gồm nội dung về quấy rối và lạm dụng tình dục), và Quy trình giải quyết khiếu nại (GRM); (ii) Tập huấn cho các đơn vị cung cấp dịch vụ, tư vấn và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (TVET) về ESMP, SEP, LMP, Bộ Quy tắc ứng xử và Quy trình giải quyết khiếu nại.	Triển khai hoạt động đào tạo trước khi khởi động các hoạt động của Dự án, và tiếp tục thực hiện định kỳ trong quá trình triển khai, tùy theo nhu cầu thực tế.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA

GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO			
C	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ Chuẩn bị và gửi WB các báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện các nội dung liên quan đến E&S của Dự án. Báo cáo bao gồm các nội dung sau: • Tình hình chuẩn bị và thực hiện các tài liệu E&S theo yêu cầu của ESCP. • Tóm tắt hoạt động tham vấn các bên liên quan theo SEP. • Khiếu nại đã tiếp nhận, tiến độ xử lý và sổ đăng ký khiếu nại theo quy trình giải quyết khiếu nại. • Kết quả thực hiện E&S của nhà thầu qua các báo cáo định kỳ. • Số lượng và tình trạng xử lý các sự cố, tai nạn được báo cáo theo mục E bên dưới.	Báo cáo định kỳ sáu (06) tháng/lần trong suốt quá trình thực hiện Dự án, bắt đầu sau ngày có hiệu lực. Mỗi báo cáo phải được gửi tới WB không muộn hơn 30 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo tương ứng.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
D	BÁO CÁO HÀNG QUÝ CỦA NHÀ THẦU Yêu cầu các nhà thầu cung cấp báo cáo giám sát hàng quý về thực hiện các nội dung E&S theo các chỉ số quy định trong hồ sơ mời thầu và hợp đồng, gửi đến WB.	Gửi các báo cáo hàng quý tới WB khi có yêu cầu.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA

E	BÁO CÁO SỰ CỐ VÀ TAI NẠN Thông báo cho WB về bất kỳ sự cố hoặc tai nạn nào liên quan đến Dự án mà đã, hoặc có khả năng, gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, cộng đồng, công chúng hoặc người lao động; bao gồm cả các trường hợp dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng đối với người lao động hoặc cộng đồng; hành vi bạo lực, phân biệt đối xử hoặc biểu tình; ô nhiễm môi trường; lao động cưỡng bức hoặc lao động trẻ em; di dời mà không tuân thủ quy trình pháp lý (cưỡng chế di dời); các cáo buộc liên quan đến khai thác hoặc lạm dụng tình dục (SEA) hoặc quấy rối tình dục (SH); hoặc các đợt bùng phát dịch bệnh. Cung cấp các thông tin chi tiết sẵn có về sự cố hoặc tai nạn cho WB khi được yêu cầu. Tổ chức hoạt động rà soát phù hợp đối với sự cố hoặc tai nạn nhằm xác định đầy đủ nguyên nhân trực tiếp, nguyên nhân sâu xa và nguyên nhân gốc rễ. Trên cơ sở kết quả rà soát, chuẩn bị và thống nhất với WB về Kế hoạch khắc phục, trong đó nêu rõ các biện pháp và hành động cụ thể cần được thực hiện để ứng phó với sự cố hoặc tai nạn, đồng thời phòng ngừa khả năng tái diễn trong tương lai.	Thông báo cho WB chậm nhất trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm nhận được thông tin về sự cố hoặc tai nạn. Cung cấp các thông tin chi tiết sẵn có theo yêu cầu. Báo cáo kết quả rà soát và Kế hoạch khắc phục phải được gửi tới WB chậm nhất trong vòng 10 ngày kể từ thời điểm gửi thông báo ban đầu, trừ khi hai bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
ESS 1: ĐÁNH GIÁ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO VÀ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI			
1.1	ĐÁNH GIÁ VÀ KẾ HOẠCH MÔI TRƯỜNG – XÃ HỘI Chuẩn bị và triển khai ESMP cho Dự án, bảo đảm tuân thủ các Tiêu chuẩn ESS.	Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của ESMP trong toàn bộ quá trình thực hiện Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
1.2	QUẢN LÝ NHÀ THẦU Tích hợp đầy đủ các nội dung liên quan ESCP – bao gồm nhưng không giới hạn ở ESMP, LMP và Bộ Quy tắc ứng xử – vào hồ sơ mời thầu và hợp đồng ký kết với các nhà thầu. Bảo đảm các nhà thầu thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về E&S đã quy định, đồng thời yêu cầu các nhà thầu phụ cũng phải tuân thủ đầy đủ các điều khoản liên quan trong hợp đồng. Cung cấp cho WB bản sao các hợp đồng ký kết với nhà thầu chính, nhà thầu phụ và đơn vị cung cấp dịch vụ có liên quan.	Thực hiện lồng ghép các nội dung nêu trên trong quá trình chuẩn bị hồ sơ mời thầu và hợp đồng tương ứng. Giám sát việc thực hiện của các nhà thầu trong suốt quá trình thực hiện Dự án. Cung cấp bản sao các hợp đồng có liên quan cho WB khi có yêu cầu.	

1.3	HỖ TRỢ KỸ THUẬT Triển khai các hoạt động tư vấn, nghiên cứu (bao gồm cả nghiên cứu khả thi), tăng cường năng lực, đào tạo và các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật khác trong khuôn khổ Dự án theo các điều khoản tham chiếu được WB chấp thuận, bảo đảm phù hợp với các Tiêu chuẩn ESS, đặc biệt là ESMP và LMP. Sau đó, hoàn thiện các sản phẩm đầu ra theo đúng nội dung và phạm vi đã được xác định trong các điều khoản tham chiếu được phê duyệt..	Trong suốt quá trình thực hiện Dự án	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
ESS2 – LAO ĐỘNG VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC			
2.1	QUY TRÌNH QUẢN LÝ LAO ĐỘNG Chuẩn bị và thực hiện LMP và Bộ Quy tắc ứng xử.	Thực hiện LMP trong suốt quá trình thực hiện Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
2.2	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG Vận hành quy trình tiếp nhận và giải quyết khiếu nại cho người lao động, theo hướng dẫn tại LMP và phù hợp Tiêu chuẩn ESS2.	Công bố quy trình giải quyết khiếu nại trước khi tuyển dụng người lao động cho Dự án và duy trì và vận hành quy trình này xuyên suốt quá trình thực hiện Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
ESS3 – HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN VÀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM			
3.1	HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN VÀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM Triển khai đầy đủ các biện pháp liên quan đến sử dụng tài nguyên hiệu quả, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát thải và kiểm soát ô nhiễm trong ESMP được chuẩn bị thuộc Điều 1.1 bên trên.	Trong suốt quá trình thực hiện Dự án	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
ESS4 – SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỘNG ĐỒNG			

4.1	SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỘNG ĐỒNG Tiến hành đánh giá và kiểm soát các rủi ro và tác động tiềm năng đối với cộng đồng phát sinh từ các hoạt động của Dự án, đặc biệt đối với những hoạt động có khả năng tiếp xúc trực tiếp với người dân như hoạt động thí điểm hệ thống điều hòa trên toa tàu cũng như các hoạt động khác có thể ảnh hưởng đến những người không trực tiếp tham gia vào Dự án, trong đó cần đặc biệt lưu ý đến các rủi ro liên quan đến cháy nổ do thiết bị sử dụng môi chất lạnh có tính cháy. Các biện pháp giảm thiểu liên quan phải được tích hợp đầy đủ vào ESMP.	Trong suốt quá trình thực hiện Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
	Lồng ghép các biện pháp quản lý an toàn giao thông và đường bộ, như đã được quy định trong ESMP, vào các hoạt động đào tạo có liên quan.	Trong suốt quá trình thực hiện Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
ESS10 – THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN			
10.1	KẾ HOẠCH THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN Cập nhật và thực hiện SEP của Dự án bảo đảm tuân thủ đầy đủ Tiêu chuẩn ESS10 của WB. SEP phải bao gồm các biện pháp cụ thể nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin cho các bên liên quan được thực hiện một cách kịp thời, phù hợp về nội dung, dễ hiểu và dễ tiếp cận. Đồng thời, việc tham vấn các bên liên quan phải được tổ chức theo các hình thức phù hợp với điều kiện văn hóa, bảo đảm không mang tính áp đặt, can thiệp, ép buộc, phân biệt đối xử hoặc đe dọa.	Thực hiện SEP trong suốt quá trình thực hiện Dự án. SEP cập nhật khi cần thiết.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA

Department of Climate Change

10.2	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA DỰ ÁN Công bố, duy trì và vận hành quy trình giải quyết khiếu nại dễ tiếp cận nhằm tiếp nhận và tạo điều kiện giải quyết các khiếu nại liên quan đến Dự án một cách kịp thời, hiệu quả, minh bạch, phù hợp với văn hóa và dễ tiếp cận đối với tất cả các bên bị ảnh hưởng bởi Dự án, không thu phí và không có hình thức trả đũa, phù hợp với Tiêu chuẩn ESS10. Quy trình giải quyết khiếu nại phải có khả năng tiếp nhận, đăng ký và hỗ trợ giải quyết các khiếu nại liên quan đến hành vi SEA/SH, bao gồm cả việc chuyển nạn nhân đến các đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ về bạo lực trên cơ sở giới, bảo đảm thực hiện theo cách an toàn, bảo mật.	Công bố quy trình giải quyết khiếu nại không muộn hơn 1 tháng kể từ ngày Hiệp định có hiệu lực và duy trì trong suốt quá trình thực hiện Dự án.	Bộ NNMT/Cục BĐKH và Ban QLDA
Các hành động sau đây là các chỉ số thể hiện mức độ sẵn sàng thực hiện Dự án: A. Thành lập Ban QLDA và duy trì trong suốt quá trình thực hiện Dự án. Cán bộ phụ trách vấn đề E&S phải được bổ nhiệm và/hoặc tuyển dụng không muộn hơn một (1) tháng sau khi Hiệp định có hiệu lực và được duy trì trong suốt quá trình thực hiện Dự án.			